

Bản án số: 342/2022/HS-PT
Ngày 19 tháng 5 năm 2022
“Nguyễn Phước H – Giết người”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Công

Các thẩm phán: Ông Hoàng Minh Thịnh
Bà Trần Thị Thúy Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Viễn – Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 514/2021/TLPT-HS ngày 18 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Phước H do người đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2021/HS-ST ngày 15/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo bị kháng cáo: Nguyễn Phước H, sinh năm 1971 tại tỉnh Long An; Nơi thường trú: Thôn K’Rèn, xã Hiệp An, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật Giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Phước Hùng và bà Nguyễn Thị Kim Chi; Có vợ Đỗ Thị Hồng Liên và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa từng vi phạm pháp luật; Bị bắt tạm giam từ 19/3/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phước H: Luật sư Hoàng Thị Minh Hương – Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng (Có mặt);

Người bị hại: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1971 (chết);

Người đại diện hợp pháp của người bị hại có kháng cáo:

- Cụ Nguyễn Thị T, sinh năm 1946 (mẹ của người bị hại) – Có mặt;

Địa chỉ: Thôn Phúc A, xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương;

- Bà Trịnh Thị T¹, sinh năm 1980 – Có mặt;

Bà Trịnh Thị T¹ là vợ của người bị hại và cũng là người đại diện hợp pháp của các con của người bị hại gồm: Nguyễn Văn T², Nguyễn Ngọc K, Nguyễn Thảo T³ và Nguyễn Thị Hồng T⁴;

- Anh Nguyễn Văn T², sinh năm 1999 – Có mặt;
- Anh Nguyễn Ngọc K, sinh năm 2003 – Có mặt;
- Chị Nguyễn Thảo T³, sinh ngày 10/5/2015 – Vắng mặt;
- Chị Nguyễn Thị Hồng T⁴, sinh ngày 06/8/2016 – Vắng mặt;

Cùng địa chỉ: Thôn K'Long B, xã Hiệp An, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cụ Nguyễn Thị T: Ông Vũ Quốc Đạt – Luật sư của Văn phòng luật sư Trần Huy Thế thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Trịnh Thị T¹: Ông Dương Đình Nam – Trưởng Văn phòng luật sư Dương Đình Nam thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng – Có mặt;

Ngoài ra còn có bà Trịnh Thị T⁵ là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 19/3/2021, ông Chuẩn mời bạn đến nhà ăn uống gồm Nguyễn Phước H, Nguyễn Văn N và các anh: Phương, Lanh, Bằng, Tự, Thành, Tuấn, Hiếu, Tuyển, Tân. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, H cùng các anh Phương, Lanh, Bằng, Tự xuống nhà kho đánh bài ăn tiền, bị hại N và những người còn lại tiếp tục uống rượu và hát Karaoke ở phòng khách.

Khoảng 17 giờ 18 phút cùng ngày, anh N đi vệ sinh, thấy N đã say rượu nên Tuyển đi theo đỡ nhưng N không đồng ý và đẩy ra, khi đi ngang vị trí H đang ngồi, N dùng tay túm tóc H giật về phía sau. Do bị đau và tức giận, H đứng dậy dùng tay ôm cổ N và quật N ngã xuống nền nhà, phần đầu bên trái và vai trái của N đập xuống nền nhà; H dùng cùi chỏ tay phải đánh liên tiếp nhiều nhát vào vùng đầu bên phải của N thì mọi người can ngăn, kéo H ra. Lúc này, N nằm bất động trên nền nhà, được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng nhưng đã tử vong trước khi đến bệnh viện.

Biên bản khám nghiệm tử thi thể hiện Nguyễn Văn N “Tụ máu dưới da đầu vùng đỉnh-chẩm trái kích thước 7,5x4,4 cm; xuất huyết lan tỏa lưới nhện; phù phổi, chảy máu”.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 60/2021-TT ngày 21/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận nguyên nhân anh N chết: “Chấn thương sọ não kín”.

Cơ quan điều tra còn thu giữ vật chứng gồm 01 đầu camera, 01 bộ bài Tây và 01 hộp vỏ bài Tây.

Bà Trịnh Thị T¹ yêu cầu bồi thường chi phí mai táng 90.000.000 đồng, tổn thất tinh thần 150.000.000 đồng, tổng cộng 240.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Gia đình bị cáo đã giao cho bà Trịnh Thị T¹ đủ số tiền bồi thường 240.000.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi đánh bài ăn thua bằng tiền của Phương, Lanh, Bằng, Tự, Thành, Tuấn, Hiếu.

Tại Bản cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 11/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã truy tố Nguyễn Phước H về tội “*Giết người*” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2021/HS-ST ngày 15/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước H phạm tội “*Giết người*”;

Áp dụng khoản 2 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/3/2021.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/9/2021, bà Trịnh Thị T¹ có đơn kháng cáo yêu cầu bị cáo bồi thường tiền cấp dưỡng cho 02 con chưa thành niên của người bị hại cho đến khi trưởng thành và xem xét lại mức hình phạt của bị cáo.

Ngày 11/10/2021, cụ Nguyễn Thị T có đơn kháng cáo yêu cầu hủy Bản án sơ thẩm để điều tra xét xử lại vì suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các cơ quan tiến hành tố tụng không cho cụ tham gia và không ghi ý kiến của cụ là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của cụ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo khai nhận bị cáo có thực hiện hành vi như Bản án sơ thẩm đã xử là không oan. Bị cáo đồng ý cấp dưỡng cho 02 người con chưa thành niên của anh N, nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên không có khả năng cấp dưỡng một lần theo yêu cầu của bà Trịnh Thị T¹, mà chỉ có thể cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Bà Trịnh Thị T¹ yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo, vì khi chồng của bà đã ngã xuống nền nhà mà bị cáo vẫn tiếp tục đánh. Yêu cầu bị cáo phải cấp dưỡng cho 02 người con chưa thành niên, cấp dưỡng một lần với số tiền là 300.000.000 đồng.

Cụ Nguyễn Thị T thay đổi kháng cáo là không yêu cầu hủy Bản án sơ thẩm, mà yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo. Cụ không yêu cầu bị cáo phải cấp dưỡng cho cụ, mà chỉ yêu cầu cấp dưỡng cho 02 cháu nội của cụ.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Trịnh Thị T¹ đề nghị xem xét khi anh N bị quật ngã, đang nằm dưới nền nhà không còn khả năng kháng cự nhưng bị cáo vẫn tiếp tục đánh là cố tình phạm tội đến cùng nên yêu cầu tăng nặng hình phạt đối

với bị cáo. Đề nghị buộc bị cáo phải cấp dưỡng cho mẹ già và 02 người con chưa thành niên của bị hại theo quy định của pháp luật.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cụ Nguyễn Thị T đề nghị xem xét các cơ quan tiến hành tố tụng không đưa cụ T vào tham gia tố tụng ngay từ đầu là vi phạm thủ tục tố tụng. Cụ T không yêu cầu chuyển sang khung hình phạt khác nặng hơn, nhưng đề nghị xem xét hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ, cần phải tăng nặng hình phạt đối với bị cáo. Cụ T không yêu cầu bị cáo phải cấp dưỡng cho cụ.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét người bị hại cũng có một phần lỗi đã tác động đến bị cáo, làm cho bị cáo phản ứng thái quá nên hành vi của bị cáo không có tính chất côn đồ. Bị cáo phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị không tăng nặng hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo đồng ý cấp dưỡng cho 02 người con chưa thành niên của người bị hại nên đề nghị được chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng trong giai đoạn phúc thẩm đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự; Các đơn kháng cáo đều hợp lệ về hình thức. Về nội dung đề nghị bác kháng cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo và sửa Bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, chấp nhận kháng cáo của bà Trịnh Thị T¹, buộc bị cáo phải cấp dưỡng cho 02 người con chưa thành niên của người bị hại theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của cụ Nguyễn Thị T và đơn kháng cáo của bà Trịnh Thị T¹ đều đảm bảo hình thức và thời hạn, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Theo quy định tại Điều 15 Bộ luật tố tụng hình sự thì trách nhiệm chứng minh tội phạm thuộc về cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Cụ Nguyễn Thị T không chứng kiến sự việc xảy ra. Tuy cụ Nguyễn Thị T chưa được cơ quan tiến hành tố tụng ghi ý kiến và chưa được triệu tập đến phiên tòa sơ thẩm là có ảnh hưởng đến quyền của cụ T, nhưng cụ T đã có đơn kháng cáo và được triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm để cụ T thực hiện các quyền của người đại diện hợp pháp của người bị hại, vi phạm này đã được khắc phục nên không nhất thiết phải hủy Bản án sơ thẩm, cấp sơ thẩm cần phải rút kinh nghiệm.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y, dữ liệu camera, lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định vào ngày 19/3/2021, sau khi uống rượu, khi đi ngang nơi bị cáo đang ngồi thì anh Nguyễn Văn N dùng tay túm tóc bị cáo giật ra phía sau, nên bị cáo Nguyễn Phước H quật ngã anh N xuống nền nhà rồi dùng cùi chỏ đánh liên tiếp vào vùng đầu của anh N làm anh N chết. Khi bị quật ngã thì phần đầu bên trái của anh N đập xuống nền nhà, chấn thương nặng nằm ở phần đầu bên trái của anh N. Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước H phạm tội “*Giết người*” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng con người, đã làm ảnh hưởng rất xấu đến an ninh trật tự an toàn xã hội ở địa phương nên phải xử phạt nghiêm.

Bản án sơ thẩm đã cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo gồm: Tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, đầu thú, người bị hại cũng có một phần lỗi và đã xử phạt bị cáo 07 năm tù là thỏa đáng. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay không có tình tiết tăng nặng gì mới, nên không có căn cứ để tăng nặng thêm hình phạt cho bị cáo theo kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại và luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp.

[5] Trong giai đoạn xét xử sơ thẩm, bị cáo và bà Trịnh Thị T¹ đã thỏa thuận và thực hiện xong khoản tiền bồi thường mai táng phí, tổn thất tinh thần nhưng chưa giải quyết về khoản tiền cấp dưỡng cho những người mà người bị hại có nghĩa vụ cấp dưỡng, nên kháng cáo về phần cấp dưỡng là có căn cứ.

Việc cụ Nguyễn Thị T tự nguyện không yêu cầu bị cáo cấp dưỡng cho cụ, nên ghi nhận.

Ghi nhận việc bị cáo đồng ý cấp dưỡng cho 02 người con chưa thành niên của người bị hại. Bị cáo phải cấp dưỡng cho Nguyễn Thảo T³, sinh ngày 10/5/2015 và Nguyễn Thị Hồng T⁴, sinh ngày 06/8/2016, mỗi người 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi ngàn đồng*)/tháng, kể từ ngày 19/3/2021 cho đến khi mỗi người tròn 18 tuổi.

[6] Những người kháng cáo không thuộc trường hợp phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1.1. Không chấp nhận kháng cáo của bà Trịnh Thị T¹ và không chấp nhận kháng cáo của cụ Nguyễn Thị T về yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2021/HS-ST ngày 15/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng về hình phạt đối với bị cáo.

1.2. Áp dụng khoản 2 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước H phạm tội “*Giết người*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/3/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 591 Bộ luật dân sự;

Chấp nhận kháng cáo của bà Trịnh Thị T¹ và chấp nhận kháng cáo cụ Nguyễn Thị T về trách nhiệm dân sự. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2021/HS-ST ngày 15/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng về phân trách nhiệm dân sự như sau:

2.1. Ghi nhận bị cáo và bà Trịnh Thị T¹ thỏa thuận và đã thực hiện xong khoản tiền bồi thường mai táng phí là 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng), tổn thất tinh thần 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

2.2. Ghi nhận cụ Nguyễn Thị T không yêu cầu bị cáo phải cấp dưỡng cho cụ;

2.3. Ghi nhận bị cáo Nguyễn Phước H đồng ý cấp dưỡng cho 02 người con chưa thành niên của người bị hại.

Buộc bị cáo Nguyễn Phước H phải cấp dưỡng cho Nguyễn Thảo T³, sinh ngày 10/5/2015 và Nguyễn Thị Hồng T⁴, sinh ngày 06/8/2016, mỗi người 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng)/tháng, kể từ ngày 19/3/2021 cho đến khi mỗi người tròn 18 tuổi.

3. Bà Trịnh Thị T¹ và cụ Nguyễn Thị T không thuộc trường hợp phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Chánh án TANDTC;
- Viện Trưởng VKSNDTC;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An, Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Cục THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng (Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng tổng đạt cho bị cáo);
- Lưu: HS, NTHN (18b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Công